TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 03163

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : **Báo cáo chuyên đề 2 - 03-204911** CBGD: **Nguyễn Hồng Đức (030)**

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
109	12113309	NGUYỄN PHÚ	VĂN	DH12NH						8	8	0
110	12113361	DƯƠNG THỊ HOÀNG	VÂN	DH12NH						9	9	0
111	12113073	ĐỖ DANH	VIỆT	DH12NH						9	9	0
112	12113362	HƯỜNG QUỐC	VIỆT	DH12NH						8	8	0
113	12113363	TRƯƠNG XUÂN	VINH	DH12NH						8	8	0
114	12113316	TRẦN NGỌC HÀ	VY	DH12NH						9	9	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0

Số bài:.....; Số tờ:.....

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.
Điểm thi, Đ1,Đ2 tính thang điểm 10 và đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(***Quản lý môn học***)

TS. Võ Thái Dâng

Cán bộ chấm thi 1&2

Nguyễn Hồng Đức

Ngày 17 tháng 09 năm 2013

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 03163

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : Báo cáo chuyên đề 2 - 03-204911 **CBGD:** Nguyễn Hồng Đức (030)

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
91	12113266	TRẦN ĐÌNH	THẮNG	DH12NH						9	9	0
92	12113267	TRẦN NGỌC	THIÊN	DH12NH						5	5	0
93	12113355	HOÀNG THỊ	THUỲ	DH12NH						9	9	0
94	12113274	LÊ THỊ NGỌC	THÚY	DH12NH						9	9	0
95	12113277	ĐỖ HOÀNG	THỨC	DH12NH						9	9	0
96	12113278	ĐỖ HỮU	THỨC	DH12NH						9	9	0
97	12113279	NGUYỄN THỊ CẨM	TIÊN	DH12NH						9	9	0
98	12113280	TRẦN THỊ TRIỀU	TIÊN	DH12NH						9	9	0
99	12113288	ĐẶNG THỊ NGỌC	TRANG	DH12NH						9	9	0
100	12113292	ĐỖ THỊ BÍCH	TRÂM	DH12NH						9	9	0
101	12113064	NGUYỄN THỊ BÍCH	TRÂM	DH12NH						8	8	0
102	12113294	NGUYỄN THỊ KIỀU	TRINH	DH12NH						9	9	0
103	12113358	ĐỖ THÙY THẢO	TRÚC	DH12NH						9	9	0
104	12113069	NGUYỄN MINH	TRƯỜNG	DH12NH						7	7	0
105	12113299	HUỲNH NGỌC	TUẤN	DH12NH						8	8	0
106	12113301	PHẠM THÀNH	TUẤN	DH12NH						9	9	0
107	12113305	NGUYỄN THANH	TÙNG	DH12NH						8	8	0
108	12113304	DƯƠNG THỊ	TUYẾT	DH12NH						8	8	0

Số bài:.....; Số tờ:.....

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.
Điểm thi, Đ1,Đ2 tính thang điểm 10 và đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(Quản lý môn học)

Cán bộ chấm thi 1&2

Nguyễn Hồng Đức

Ngày 17 tháng 09 năm 2013

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 03163

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : Báo cáo chuyên đề 2 - 03-204911 CBGD: Nguyễn Hồng Đức (030)

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
55	12113034	HÀ THẾ	LỢI	DH12NH						8	8	0
56	12113035	NGUYỄN THỊ HOÀNG	MAI	DH12NH						9	9	0
57	12113082	TRẦN THỊ TỐ	MY	DH12NH						8	8	0
58	12113192	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	DH12NH						9	9	0
59	12113077	HUỲNH HỮU	NGHĨA	DH12NH						8	8	0
60	12113036	LÊ TRỌNG	NGHĨA	DH12NH						9	9	0
61	12113195	TRẦN TRỌNG	NGHĨA	DH12NH						8	8	0
62	12113038	NGÔ THỊ HỒNG	NGỌC	DH12NH						8	8	0
63	12113039	PHẠM THỊ KIM	NGỌC	DH12NH						9	9	0
64	12113040	TRƯƠNG THỊ BÍCH	NGỌC	DH12NH						9	9	0
65	12113200	NGUYỄN THỊ KIM	NGUYÊN	DH12NH						9	9	0
66	12113202	NGUYỄN THỊ THANH	NHÀN	DH12NH						8	8	0
67	12113042	TRƯƠNG HOÀI	NHÂN	DH12NH						5	5	0
68	12113208	VÕ HOÀNG	NHÂN	DH12NH						8	8	0
69	12113210	ĐỖ THỊ	NHI	DH12NH						9	9	0
70	12113211	NGUYỄN KHẮC	NHU	DH12NH						9	9	0
71	12113216	LƯU THỊ THANH	NỮ	DH12NH						9	9	0
72	12113219	DƯƠNG ĐÌNH	PHONG	DH12NH						8	8	0

Số bài:.....; Số tờ:.....

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.
Điểm thi, Đ1,Đ2 tính thang điểm 10 và đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(***Quản lý môn học***)

TS. Võ Thái Dương

Cán bộ chấm thi 1&2

Nguyễn Hồng Đức

Ngày 17 tháng 05 năm 2013

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 03163

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : Báo cáo chuyên đề 2 - 03-204911 **CBGD:** Nguyễn Hồng Đức (030)

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
37	12113138	BÙI THỊ	HOAN	DH12NH						9	9	0
38	12113141	TRẦN ĐÌNH	HOÀNG	DH12NH						9	9	0
39	12113144	TRƯƠNG THỊ KIM	HOÀNG	DH12NH						8	8	0
40	12113081	PHẠM THỊ KHÁNH	HUYỀN	DH12NH						9	9	0
41	12113343	TRẦN THỊ THU	HƯƠNG	DH12NH						9	9	0
42	12113155	LÊ GIA	KHANG	DH12NH						9	9	0
43	12113156	TRẦN THỊ MINH	KHANG	DH12NH						9	9	0
44	12113323	HUỲNH PHÚ	KHÁNH	DH12NH						9	9	0
45	12113158	TRẦN ĐĂNG	KHOA	DH12NH						7	7	0
46	12113026	LA HOÀNG	KHÔI	DH12NH						9	9	0
47	12113161	NGÔ THỊ MINH	KHUÊ	DH12NH						9	9	0
48	12113027	TRỊNH ĐĂNG	KIÊN	DH12NH						8	8	0
49	12113163	NGUYỄN CAO	KIỆT	DH12NH						8	8	0
50	12113164	HOÀNG VĂN	KỲ	DH12NH						8	8	0
51	12113167	HUỲNH HUỲNH	LÊ	DH12NH						8	8	0
52	12113169	NGUYỄN THỊ THÚY	LIỄU	DH12NH						9	9	0
53	12113173	NGUYỄN ĐÌNH	LINH	DH12NH						8	8	0
54	12113033	PHAN HỮU	LỘC	DH12NH						7	7	0

Số bài:.....; Số tờ:.....

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.
Điểm thi, Đ1,Đ2 tính thang điểm 10 và đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(***Quản lý môn học***)

TS. Võ Thái Dân

Cán bộ chấm thi 1&2

Nguyễn Hồng Đức

Ngày 17 tháng 09 năm 2013

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 03163

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : Báo cáo chuyên đề 2 - 03-204911 CBGD: Nguyễn Hồng Đức (030)

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
19	12113092	HOÀNG THỊ NGỌC	ANH	DH12NH						9	9	
20	12113002	LÊ THỊ KIM	ANH	DH12NH						9	9	
21	12113373	LIÊU THỊ HỒNG	ANH	DH12NH						9	9	
22	12113003	ĐỖ THANH	BÌNH	DH12NH						9	9	
23	12113005	TRẦN QUANG	BÌNH	DH12NH						9	9	
24	12113104	TRẦN TRÍ	CÔNG	DH12NH						9	9	
25	12113105	MAI HỮU	CƯỜNG	DH12NH						9	9	
26	12113106	TRẦN VĂN	CƯỜNG	DH12NH						9	9	
27	12113009	TRƯƠNG THỊ HỒNG	DÂN	DH12NH						9	9	
28	12113336	NGUYỄN TIẾN	DŨNG	DH12NH						8	8	
29	12113113	NGUYỄN THỊ HỒNG	DUYÊN	DH12NH						9	9	
30	12113117	LÊ THỊ THÙY	DƯƠNG	DH12NH						8	8	
31	12113118	VÕ THỊ MỸ	DƯƠNG	DH12NH						9	9	
32	12113338	NGUYỄN HỮU	ĐẠT	DH12NH						9	9	
33	12113122	NGUYỄN VĂN	ĐẠT	DH12NH						8	8	
34	12113016	NGUYỄN HOÀNG	GIANG	DH12NH						8	8	
35	12113133	VŨ THỊ HỒNG	HẠNH	DH12NH						9	9	
36	12113076	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	HẰNG	DH12NH						9	9	

Số bài:.....; Số tờ:.....

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.
Điểm thi, Đ1,Đ2 tính thang điểm 10 và đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(***Quản lý môn học***)

TS Võ Thái Dân

Cán bộ chấm thi 1&2

Nguyễn Hồng Đức

Ngày 17 tháng 09 năm 2013

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 03163

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

23 -09- 2013

Môn Học : Báo cáo chuyên đề 2 - 03-204911 CBGD: Nguyễn Hồng Đức (030)

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	07113050	TRỊNH NGỌC	HÀ	DH08NH						5	5	0
2	07113197	LÊ THỊ	THẢO	DH08NH						9	9	0
3	07113205	TRẦN ĐỨC	THỌ	DH08NH						7	7	0
4	09113210	LÝ KIM	BUỐI	DH09NH						9	9	0
5	09113053	HỒ VĂN	HƯỚNG	DH09NH						8	8	0
6	09113056	HOÀNG ĐỨC	KHANH	DH09NH						10	10	0
7	10113116	PHẠM NGUYỄN HIỀN	PHƯƠNG	DH10NH						7	7	0
8	10113139	NGUYỄN QUỐC	THẮNG	DH10NH						5	5	0
9	11145016	ĐẶNG HỒNG	THÁI	DH11BV						9	9	0
10	11113013	BÙI QUỐC	HÒA	DH11NH						9	9	0
11	11113127	NGUYỄN NGỌC	LIÊM	DH11NH						7	7	0
12	11113274	BÙI XUÂN	MẠNH	DH11NH						8	8	0
13	11113150	NGUYỄN THỊ BÍCH	NGHĨA	DH11NH						9	9	0
14	11113024	DƯƠNG TRỊNH	PHI	DH11NH						5	5	0
15	11113215	HUỲNH THỊ LỆ	TRINH	DH11NH						7	7	0
16	12145173	NGUYỄN NGỌC	QUYỀN	DH12BV						9	9	0
17	12145224	TRẦN THỊ MỘNG	XINH	DH12BV						8	8	0
18	12113089	DIỆP TRƯỜNG	AN	DH12NH						8	8	0

Số bài:.....; Số tờ:.....

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.
Điểm thi, Đ1,Đ2 tính thang điểm 10 và đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(***Quản lý môn học***)

Võ Thái Dương

Cán bộ chấm thi 1&2

Nguyễn Hồng Đức

Ngày 17 tháng 09 năm 2013

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 03164

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : Báo cáo chuyên đề 2 - 04-204911 **CBGD:** Nguyễn Hồng Đức (030)

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
109	12113296	NGUYỄN THÀNH	TRUNG	DH12NH						8	8	0
110	12113067	HUỲNH CÔNG	TRƯỜNG	DH12NH						9	9	0
111	12113360	NGUYỄN VĂN	TUẤN	DH12NH						8	8	0
112	12113070	NGỌ THỊ	TUYẾN	DH12NH						8	8	0
113	12113071	VÕ THỊ BẠCH	TUYẾT	DH12NH						9	9	0
114	12113307	TRƯƠNG MINH	TƯỜNG	DH12NH						8	8	0
115	12113315	NGÔ TUẤN	VŨ	DH12NH						9	9	0
116	12113318	TRƯƠNG THỊ HẢI	YẾN	DH12NH						9	9	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0
											V	0

Số bài:.....; Số tờ:.....

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.
Điểm thi, Đ1,Đ2 tính thang điểm 10 và đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(***Quản lý môn học***)

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày 17 tháng 09 năm 2013

Nguyễn Hồng Đức

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 03164

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : **Báo cáo chuyên đề 2 - 04-204911** CBGD: **Nguyễn Hồng Đức (030)**

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
91	12113247	LÊ CÔNG	TẠO	DH12NH						9	9	0
92	12113248	CAO THANH	TÂM	DH12NH						7	7	0
93	12113085	VŨ THỊ	TẤM	DH12NH						9	9	0
94	12113251	ĐINH THỊ	THANH	DH12NH						9	9	0
95	12113252	NGUYỄN CAO	THANH	DH12NH						6	6	0
96	12113086	TRẦN PHẠM THIỆN	THANH	DH12NH						9	9	0
97	12113257	LÊ THỊ THU	THẢO	DH12NH						9	9	0
98	12113259	NGUYỄN THỊ KIM	THẢO	DH12NH						9	9	0
99	12113265	THÁI TĂNG	THẮNG	DH12NH						8	8	0
100	12113270	NGUYỄN THỊNGOC KIM	THOA	DH12NH						9	9	0
101	12113059	TRẦN THỊ KIM	THOA	DH12NH						9	9	0
102	12113356	NGUYỄN ANH	THƯ	DH12NH						7	7	0
103	12113282	LÊ PHẠM QUỐC	TIẾN	DH12NH						8	8	0
104	12113063	LÊ TRUNG	TIẾN	DH12NH						9	9	0
105	12113285	NGUYỄN HỮU	TÍNH	DH12NH						8	8	0
106	12113286	ĐẶNG LÊ ANH	TOÀN	DH12NH						9	9	0
107	12113065	LÊ QUỐC	TRỌNG	DH12NH						8	8	0
108	12113066	NGUYỄN TẤN	TRỌNG	DH12NH						9	9	0

Số bài:.....; Số tờ:.....

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.
Điểm thi, Đ1,Đ2 tính thang điểm 10 và đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(***Quản lý môn học***)

TS. Võ Thái Dân

Cán bộ chấm thi 1&2

Nguyễn Hồng Đức

Ngày 17 tháng 05 năm 2013

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 03164

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : Báo cáo chuyên đề 2 - 04-204911 CBGD: Nguyễn Hồng Đức (030)

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
73	12113194	LÊ TRỌNG	NGHĨA	DH12NH						7	7	0
74	12113041	VÕ HỒ MINH	NGỌC	DH12NH						8	8	0
75	12113201	TRẦN THỊ THU	NGUYỆT	DH12NH						8	8	0
76	12113204	HOÀNG THỊ THANH	NHÃ	DH12NH						2	2	0
77	12113206	PHAN CÔNG	NHÂN	DH12NH						10	10	0
78	12113213	NGUYỄN THỊ TUYẾT	NHUNG	DH12NH						9	9	0
79	12113364	NGUYỄN THỊ	OANH	DH12NH						9	9	0
80	12113045	ĐÀO TUẤN	PHÁT	DH12NH						9	9	0
81	12113218	LÊ VĂN	PHẤN	DH12NH						9	9	0
82	12113220	NGÔ THANH	PHONG	DH12NH						8	8	0
83	12113226	TRẦN HỮU ĐẠI	PHÚC	DH12NH						9	9	0
84	12113230	HỒ VĂN	PHƯỚC	DH12NH						9	9	0
85	12113231	LÊ MINH	QUANG	DH12NH						8	8	0
86	12113050	BÙI VIẾT	QUÂN	DH12NH						7	7	0
87	12113234	LÊ PHƯỚC	QUI	DH12NH						9	9	0
88	12113078	KIM TRÚC	RAL	DH12NH						8	8	0
89	12113079	THẠCH TĂNG NGỌC	SINH	DH12NH						9	9	0
90	12113242	VI VĂN	SƠN	DH12NH						8	8	0

Số bài:.....; Số tờ:.....

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.
Điểm thi, Đ1,Đ2 tính thang điểm 10 và đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(***Quản lý môn học***)

TS. Võ Thái Dân

Cán bộ chấm thi 1&2

Nguyễn Hồng Đức

Ngày 17 tháng 09 năm 2013

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 03164

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : Báo cáo chuyên đề 2 - 04-204911

CBGD: Nguyễn Hồng Đức (030)

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
55	12113024	KIỀU HOÀNG	KHẢI	DH12NH						9	9	0
56	12113025	ĐINH THỊ	KHEN	DH12NH						9	9	0
57	12113160	PHẠM NGUYÊN	KHÔI	DH12NH						7	7	0
58	12113162	TRẦN THỊ THÚY	KIỀU	DH12NH						9	9	0
59	12113165	NGUYỄN QUỐC	LẢNH	DH12NH						6	6	0
60	12113168	TRẦN THỊ	LÊ	DH12NH						9	9	0
61	12113028	TRƯƠNG THỊ NGỌC	LIÊN	DH12NH						9	9	0
62	12113170	ĐOÀN VĂN KHÁNH	LINH	DH12NH						8	8	0
63	12113174	NGUYỄN THỊ TRÚC	LINH	DH12NH						9	9	0
64	12113029	VÕ NHẬT	LINH	DH12NH						8	8	0
65	12113177	BÙI HÀ	LONG	DH12NH						8	8	0
66	12113179	PHẠM HOÀNG	LONG	DH12NH						9	9	0
67	12113180	NGUYỄN THÀNH	LỘC	DH12NH						7	7	0
68	12113181	PHAN THÀNH	LỘC	DH12NH						9	9	0
69	12113184	VĂN ĐẠI	LỢI	DH12NH						8	8	0
70	12113186	PHẠM KHÁNH	LY	DH12NH						9	9	0
71	12113188	TRẦN HOÀI	MINH	DH12NH						9	9	0
72	12113191	HUỲNH THỊ NGỌC	NGÂN	DH12NH						9	9	0

Số bài:.....; Số tờ:.....

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.
Điểm thi, Đ1,Đ2 tính thang điểm 10 và đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(***Quản lý môn học***)

TS Võ Thái Dũng

Cán bộ chấm thi 1&2

Nguyễn Hồng Đức

Ngày 17 tháng 09 năm 2013

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 03164

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : Báo cáo chuyên đề 2 - 04-204911 CBGD: Nguyễn Hồng Đức (030)

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
37	12113120	NGÔ THỊ ANH	ĐÀO	DH12NH						9	9	0
38	12113012	VÕ THỊ HỒNG	ĐÀO	DH12NH						9	9	0
39	12113014	NGUYỄN TUẤN	ĐẠT	DH12NH						8	8	0
40	12113123	NGUYỄN HẢI	ĐĂNG	DH12NH						10	10	0
41	12113339	BÙI TRỌNG	ĐỨC	DH12NH						8	8	0
42	12113129	NGUYỄN THỊ QUỲNH	GIANG	DH12NH						9	9	0
43	12113130	NGUYỄN THỊ THU	HÀ	DH12NH						9	9	0
44	12113131	TRẦN ĐÌNH	HÀ	DH12NH						5	5	0
45	12113132	HỒ PHÚC	HẢO	DH12NH						9	9	0
46	12113340	NGUYỄN THỊ THU	HẰNG	DH12NH						9	9	0
47	12113018	NGUYỄN LONG	HẬU	DH12NH						9	9	0
48	12113143	TRẦN VĨNH	HOÀNG	DH12NH						8	8	0
49	12113147	BÙI HOÀNG THÁI	HUY	DH12NH						8	8	0
50	12113149	NGUYỄN TRÍ	HUY	DH12NH						9	9	0
51	12113020	NGUYỄN XUÂN	HUY	DH12NH						7	7	0
52	12113021	TRẦN QUANG	HUY	DH12NH						7	7	0
53	12113342	NGUYỄN ĐẠI	HƯNG	DH12NH						6	6	0
54	12113154	NGÔ MAI	KHA	DH12NH						9	9	0

Số bài:.....; Số tờ:.....

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.
Điểm thi, Đ1,Đ2 tính thang điểm 10 và đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(***Quản lý môn học***)

TS Võ Thái Dương

Cán bộ chấm thi 1&2

Nguyễn Hồng Đức

Ngày 17 tháng 09 năm 2013

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 03164

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : Báo cáo chuyên đề 2 - 04-204911 CBGD: Nguyễn Hồng Đức (030)

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
19	11113219	VÕ CAO	TRÍ	DH11NH						9	9	0
20	11113216	TRẦN THỊ BẢO	TRINH	DH11NH						9	9	0
21	11113039	NGUYỄN THỊ THANH	TRÚC	DH11NH						9	9	0
22	11113040	VÕ VĂN	TUYỂN	DH11NH						9	9	0
23	11113246	NGUYỄN THANH	VŨ	DH11NH						7	7	0
24	12145292	NGUYỄN THỊ	PHƯỢNG	DH12BV						8	8	0
25	12145197	NGÔ VĂN	THỊNH	DH12BV						9	9	0
26	12113091	ĐẶNG HẢI	ANH	DH12NH						9	9	0
27	12113094	HÀ THỊ	ÁNH	DH12NH						9	9	0
28	12113095	HUỲNH BẢO	ÂN	DH12NH						9	9	0
29	12113097	HỒ THỊ	BÌNH	DH12NH						9	9	0
30	12113004	LÊ VĂN	BÌNH	DH12NH						10	10	0
31	12113075	LÂM THỊ BẢO	CHĂM	DH12NH						9	9	0
32	12113006	PHẠM TRẦN	CHÍNH	DH12NH						9	9	0
33	12113008	LÝ MINH	CƯỜNG	DH12NH						9	9	0
34	12113010	VŨ THỊ	DUYÊN	DH12NH						9	9	0
35	12113013	ĐÀO VĨNH	ĐẠI	DH12NH						9	9	0
36	12113119	ĐINH THỊ	ĐÀO	DH12NH						9	9	0

Số bài:.....; Số tờ:.....

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.
Điểm thi, Đ1,Đ2 tính thang điểm 10 và đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(***Quản lý môn học***)

TS. Võ Thị Dung

Cán bộ chấm thi 1&2

Nguyễn Hồng Đức

Ngày 17 tháng 09 năm 2013

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

23-09-2013

Mã nhận dạng 03164

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 12-13

Môn Học : **Báo cáo chuyên đề 2 - 04-204911** CBGD: **Nguyễn Hồng Đức (030)**

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	10113249	ERDENEJARGAL	DASHZEV	DH10NH						0	0	0
2	10113046	MAI CHÍ	HIẾU	DH10NH						7	7	0
3	10113178	LÊ HUY	TRỌNG	DH10NH						9	9	0
4	11113006	TRẦN NGỌC	DUY	DH11NH						9	9	0
5	11113265	NGUYỄN THỊ THÙY	DUYÊN	DH11NH						9	9	0
6	11113011	PHẠM VŨ KHÁNH	HÀ	DH11NH						9	9	0
7	11113012	NGUYỄN HÀO	HIỆP	DH11NH						9	9	0
8	11113109	VŨ ĐÌNH	HUẤN	DH11NH						9	9	0
9	11113120	TRẦN THỊ MỘNG	KHA	DH11NH						9	9	0
10	11113123	TRƯƠNG CÔNG	LAM	DH11NH						7	7	0
11	11113018	TRẦN THỊ	LINH	DH11NH						9	9	0
12	11113142	BÙI HOÀNG ANH	MINH	DH11NH						9	9	0
13	11113023	NGUYỄN THỊ UYÊN	NHIÊN	DH11NH						9	9	0
14	11113158	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NHƯ	DH11NH						9	9	0
15	11113159	TRẦN QUỲNH	NHƯ	DH11NH						9	9	0
16	11113174	TÔ VĂN	QUYẾT	DH11NH						0	0	0
17	11113033	TRẦN THỊ NGỌC	THẮM	DH11NH						9	9	0
18	11113197	NGUYỄN VĂN	THẾ	DH11NH						9	9	0

Số bài:.....; Số tờ:.....

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2;
Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.
Điểm thi, Đ1,Đ2 tính thang điểm 10 và đã nhân trọng số

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn
(***Quản lý môn học***)

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày 17 tháng 09 năm 2013

Nguyễn Hồng Đức